

Số: /KH-UBND

Trùng Khánh, ngày

tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030” trên địa bàn xã Trùng Khánh

Thực hiện Kế hoạch số 2306/KH-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc triển khai thực hiện đề án chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030. Ủy ban nhân dân xã Trùng Khánh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030 trên địa bàn xã cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai nghiêm túc, hiệu quả Đề án; góp phần đổi mới toàn diện, căn bản công tác quản lý, phương thức tổ chức thực hiện các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân, doanh nghiệp thông qua ưu tiên ứng dụng công nghệ số kết hợp phương thức truyền thống phù hợp. Bảo đảm cung cấp thông tin pháp luật nhanh chóng, chính xác, thuận tiện, tiếp cận mọi đối tượng, tăng cường tương tác; nâng cao hiệu lực, hiệu quả, tối ưu chi phí, đáp ứng tối đa nhu cầu tìm hiểu, học tập pháp luật của người dân, doanh nghiệp.

Đảm bảo người dân trên địa bàn xã được tiếp cận, tìm hiểu thông tin pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật thông qua các cơ sở dữ liệu, ứng dụng số, công nghệ số; cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang Nhân dân tham mưu thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn kiến thức và kỹ năng chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Yêu cầu

Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, đảm bảo thực hiện đầy đủ các nội dung được giao tại Đề án.

Phát huy vai trò của chính quyền các cấp, sự phối hợp liên ngành trong chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu pháp luật, bảo đảm tích hợp, dùng chung nhằm tối ưu hóa nguồn lực và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Kế thừa, phát triển và nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, phần mềm, cơ sở dữ liệu hiện có, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, hỗ trợ truyền thông

chính sách hiệu quả, đáp ứng nhu cầu tìm hiểu pháp luật của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

1.1. Tổ chức quán triệt, phổ biến sâu rộng, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, lực lượng vũ trang nhân dân và người dân, doanh nghiệp. Xác định trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc về người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương, bảo đảm thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

Cơ quan chủ trì: UBND xã;

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

1.2. Xây dựng, phát hành các tài liệu, nội dung tuyên truyền về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng, Trang thông tin điện tử, mạng xã hội...

Cơ quan chủ trì: UBND xã;

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

2. Chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật

Khai thác, sử dụng hiệu quả các ứng dụng số phục vụ quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật do trung ương triển khai.

Cơ quan chủ trì: UBND xã;

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;

Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch của Sở Tư pháp.

3. Chuyển đổi số trong hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật phục vụ người dân, doanh nghiệp

3.1. Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm tăng cường tính tương tác giữa nhà nước và người dân, doanh nghiệp.

a) Triển khai thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật trên ứng dụng mạng xã hội (facebook, zalo...), nâng cao khả năng tiếp cận, tương tác với người dân, doanh nghiệp.

Cơ quan chủ trì: UBND xã;

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Triển khai thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật trên ứng dụng VNeID và các nền tảng số tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; mở rộng kênh tiếp cận thông tin pháp luật.

Cơ quan chủ trì: UBND xã;

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

c) Thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở.

Cơ quan chủ trì: UBND xã;

Cơ quan phối hợp, thực hiện: Phòng Văn hóa – Xã hội, Trung tâm Văn hoá – Truyền thông;

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

d) Tiếp tục khai thác, phát triển và tối ưu hóa các ứng dụng về phổ biến, giáo dục pháp luật đang được triển khai có hiệu quả, bảo đảm tính đồng bộ và nâng cao hiệu quả sử dụng.

Cơ quan chủ trì: UBND xã;

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

4. Xây dựng, phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Hướng dẫn người dân kỹ năng sử dụng các phần mềm, ứng dụng các công cụ số được sử dụng phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật để đảm bảo khả năng khai thác thông tin pháp luật của người dân trong bối cảnh chuyển đổi số.

Cơ quan chủ trì: UBND xã;

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

5. Tăng cường các điều kiện bảo đảm triển khai chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

5.1. Khai thác hạ tầng công nghệ thông tin hiện có đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Cơ quan chủ trì: UBND xã;

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

5.2. Bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Cơ quan chủ trì: UBND xã;

Cơ quan phối hợp: Tài chính kế toán;

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

5.3. Đẩy mạnh khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, chuyên gia về công nghệ thông tin tham gia, giới thiệu các giải pháp công nghệ tiên tiến để ứng dụng trong chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và hỗ trợ nguồn lực cho công tác này.

Cơ quan chủ trì: UBND xã;

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan;

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

5.4. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, địa phương và các tổ chức, doanh nghiệp về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Cơ quan chủ trì: UBND xã;

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

6. Tham gia sơ kết, tổng kết, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Đề án

Tham gia khảo sát, kiểm tra, đánh giá định kỳ tình hình, kết quả thực hiện Đề án bảo đảm thực chất, hiệu quả trong triển khai các nhiệm vụ, giải pháp.

Tham gia sơ kết, tổng kết để rút kinh nghiệm, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và điều chỉnh nội dung chưa phù hợp.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: UBND xã, các cơ quan, đơn vị liên quan;

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Đối với các nhiệm vụ triển khai trong năm 2025, cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động bố trí trong nguồn ngân sách nhà nước được giao năm 2025 để triển khai thực hiện.

Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện Kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân xã

Xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện tại địa phương; triển khai các giải pháp cụ thể để thúc đẩy chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

chú trọng bố trí, sử dụng nguồn lực, kinh phí thực hiện Kế hoạch, lồng ghép với các chương trình, đề án liên quan ở địa phương đang triển khai thực hiện.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên phối hợp với UBND xã triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch; nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các thành viên, hội viên về vị trí, vai trò của việc chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; khuyến khích, huy động các thành viên, hội viên tham gia hỗ trợ chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

3. Các ban, ngành liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, phạm vi quản lý và các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, chủ động ban hành kế hoạch thực hiện hoặc lồng ghép nội dung triển khai trong các chương trình, kế hoạch chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị bảo đảm phù hợp, hiệu quả.

Phối hợp với Sở Tư pháp cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật với Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Cao Bằng...

Bố trí kinh phí phù hợp để triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp; định kỳ hằng năm, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch và gửi Sở Tư pháp tổng hợp, (nội dung được lồng ghép trong báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm theo quy định).

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030” trên địa bàn xã Trùng Khánh./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- TT: Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQ Việt Nam xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Các Xóm, Tổ dân phố trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, TP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Tiến